

Một số chỉ tiêu Kinh tế - xã hội chủ yếu tỉnh Tháng 4 năm 2024

Chỉ tiêu	ĐVT	Tháng 4 năm 2024	% tăng/giảm so cùng kỳ
1. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)	%	100,79	+0,79
- Khai khoáng	%	106,25	+6,25
- CN chế biến, chế tạo	%	79,71	-20,29
- Sản xuất và phân phối điện	%	117,72	+17,72
- Cung cấp nước, quản lý, xử lý rác thải	%	94,33	-5,67
2. Tổng mức bán lẻ hàng hóa	Tỷ đồng	1.240,2	+20,01
3. Doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành	Tỷ đồng	258,0	+35,07
4. Doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải	Tỷ đồng	80,8	+23,84
5. Khối lượng hàng hóa vận chuyển	1.000 Tấn	321,4	+20,68
6. Khối lượng hàng hóa luân chuyển	1.000 Tấn/ Km	13.707,7	+20,50
7. Số lượt hành khách vận chuyển	1.000 HK	348,0	+21,60
8. Số lượt hành khách luân chuyển	1.000 HK/ Km	42.725,0	+18,99
9. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 4 năm 2024 so với cùng kỳ năm trước	%	103,67	x
10. CPI tháng 4/2024 so tháng 3 năm 2024	%	100,00	x
11. CPI tháng 4/2024 so tháng 12 năm trước	%	100,93	x
12. CPI tháng 4/2024 so với kỳ gốc 2019	%	111,79	x
13. Chỉ số giá vàng tháng 4/2024 so tháng 3/2024	%	111,20	x
14. Chỉ số giá Đôla Mỹ tháng 4/2024 so tháng 3/2024	%	101,92	x